|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BKHĐT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2018* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của**

**Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy pháp luật; triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Tổ chức thực hiện và thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng**

Việc ban hành Nghị định này là cần thiết để tổ chức thực hiện và thể chế hóa các nghị quyết, kết luận của Đảng về thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp:

- Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 3/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước đã yêu cầu "*Chậm nhất đến năm 2018, thành lập một cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp*".

- Kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 40-TB/TW ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án"Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp", trong đó, đồng ý thành lập Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là cơ quan thuộc Chính phủ.

**2. Phù hợp với các văn bản luật của Quốc hội**

Việc xây dựng và ban hành Nghị định này là cần thiết và phù hợp với quy định tại các văn bản luật của Quốc hội sau đây:

***Một là***, về thẩm quyền ban hành văn bản:

- Khoản 6 Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 quy định Chính phủ thực hiện chức năng chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước.

- Để giúp Chính phủ thực hiện chức năng chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp thì cần thiết phải có "*cơ quan đại diện chủ sở hữu*" theo quy định của Luật số 69/2014/QH13 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (sau đây gọi là Luật số 69/2014/QH13), trong đó:

+ Khoản 1 Điều 3 Luật số 69/2014/QH13 quy định: "Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan, tổ chức *được Chính phủ giao* thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý và thực hiện quyền, trách nhiệm đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên"..

+ Khoản 4 Điều 42 Luật số 69/2014/QH13 giao Chính phủ quy định chi tiết việc thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

***Hai là***, về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là cơ quan thuộc Chính phủ:

- Khoản 3 Điều 23 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 quy định quyền hạn của Chính phủ về thành lập, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ.

- Điều 42 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 giao Chính phủ thẩm quyền quy định chi tiết về cơ quan thuộc Chính phủ. Trên cơ sở đó, Chính đã ban hành Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 hướng dẫn chi tiết chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của quan thuộc Chính phủ.

**3. Tính hiệu quả và tính thực tiễn**

Việc thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp với vai trò là cơ quan chuyên trách thực hiện các quyền, trách nhiệm của "cơ quan đại diện chủ sở hữu" quy định tại Luật số 69/2014/QH13 là cần thiết, có hiệu quả và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đổi mới, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta:

***Một là***, *khắc phục những hạn chế, bất cập của mô hình cơ quan đại diện chủ sở hữu hiện nay*.

Việc tổ chức thực hiện các quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước trong một thời gian dài nhiều năm qua đã phát sinh nhiều hạn chế, bất cập sau đây:

- Tổ chức và cơ chế thực hiện quyền chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp còn phân tán, dẫn tới vướng mắc và lúng túng trong phối hợp giữa các cơ quan, làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý, gây khó khăn cho tổ chức, hoạt động và đổi mới quản trị doanh nghiệp nhà nước.

- Việc phân chia chức năng chủ sở hữu phân tán cho nhiều cơ quan dẫn tới hậu quả là không rõ trách nhiệm giải trình, khó xác định được tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm chính đối với những vụ việc sai phạm, thua lỗ, thất thoát, mất vốn nhà nước như đã diễn ra trong thời gian qua.

- Bộ máy thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa chuyên trách, thiếu chuyên nghiệp nên ngày càng không theo kịp với yêu cầu của thực tiễn quản lý vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn nhà nước.

- Mô hình Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), dù đã góp phần đổi mới phương thức quản lý vốn nhà nước, chuyển từ cơ chế hành chính sang phương thức đầu tư kinh doanh vốn, nhưng có hạn chế là chưa thực hiện đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu, chủ yếu là thực hiện thoái vốn, bán vốn nhà nước; chưa thực hiện được nhiệm vụ đầu tư phát triển vào những ngành, lĩnh vực có tính chiến lược, dẫn dắt và lan tỏa cho nền kinh tế theo yêu cầu tại các nghị quyết của Đảng.

Những bất cập và hạn chế nêu trên đã tồn tại trong một thời gian dài và khó có thể khắc phục nếu như không đổi mới và thay thế bằng mô hình cơ quan đại diện chủ sở hữu chuyên trách, chuyên nghiệp và có trách nhiệm giải trình đầy đủ.

Vì vậy, việc thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp với vai trò là cơ quan chuyên trách thuộc Chính phủ làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước là cần thiết và cần sớm thực hiện ở nước ta.

***Hai là***, *góp phần tạo điều kiện cho các bộ, Ủy ban nhân dân làm tốt hơn nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường.*

Bên cạnh chức năng quản lý hành chính nhà nước đối với các doanh nghiệp nói chung, Nhà nước có chức năng quản lý doanh nghiệp nhà nước với tư cách chủ sở hữu vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Sự khác biệt về mục tiêu, phương pháp và năng lực quản lý đặt ra yêu cầu phải tách bạch hai chức năng này cả về nội dung và bộ máy thực hiện để bảo đảm hiệu quả và hiệu lực quản lý.

Ở nước ta, pháp luật hiện hành đã quy định rõ nội dung chức năng quản lý nhà nước và nội dung chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tuy nhiên, vẫn chưa tách bạch về bộ máy thực hiện.

Việc một cơ quan nhà nước vừa có chức năng quản lý nhà nước với các doanh nghiệp nói chung, vừa là đại diện chủ sở hữu doanh nghiệp nhà nước dẫn tới những chính sách và cách thức thực thi chính sách sẽ thiên về ưu ái cho doanh nghiệp nhà nước và bất lợi cho doanh nghiệp khu vực tư nhân trong những ngành, lĩnh vực có sự cạnh tranh giữa các thành phần kinh tế. Điều này hạn chế kết quả việc thực hiện chủ trương khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư, đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực cần có sự cạnh tranh để phát triển.

Việc thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu làm cho cơ quan nhà nước không còn đủ nguồn lực để làm tốt nhiệm vụ chính của mình là quản lý nhà nước; điển hình là theo dõi, kiểm tra, xử lý vi phạm của doanh nghiệp chưa thường xuyên, không kịp thời, thiếu hiệu lực.

Các hạn chế nêu trên đã cho thấy, việc tách chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp ra khỏi các cơ quan quản lý hành chính nhà nước nói chung và việc thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp với vai trò là cơ quan đại diện chủ sở hữu chuyên trách là cần thiết để: (1) Kiến tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các doanh nghiệp. (2) Tạo điều kiện cho các cơ quan nhà nước tập trung năng lực vào thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ngày càng phức tạp và nặng nề trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

**II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1.** Xây dựng cơ sở pháp lý rõ ràng cho tổ chức và hoạt động của cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**2.** Khắc phục được những hạn chế của mô hình cơ quan đại diện chủ sở hữu hiện nay.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 575/TB-VPCP về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, tại cuộc họp về Đề án Thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trong đó, giao "Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định về thành lập, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên trách theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Chính phủ chậm nhất là Quý I năm 2018".

Điểm số 48 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để "xây dựng Nghị định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp", trình Chính phủ vào Quý I năm 2018.

Ngày … năm 2018, Thủ tướng Chính phủ có văn bản đồng ý về việc xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 148 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến của….

Đến ngày … đã có …. văn bản góp ý về dự thảo Nghị định.

Bộ Tư pháp đã có văn bản thẩm định số …. ngày ……

Căn cứ văn bản góp ý của các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định.

**IV. TÊN GỌI, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU**

**1. Tên gọi, bố cục và phạm vi điều chỉnh**

*a) Tên gọi:*

Tên gọi của Dự thảo được xác định theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ là "*Nghị định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp*".

*b) Phạm vi:*

Dự thảo Nghị định quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước là cơ quan thuộc Chính phủ có tên gọi "Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp" (sau đây gọi tắt là Ủy ban).

Trong đó, nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban bao gồm cả các nhiệm vụ, quyền hạn đặc thù trong mối quan hệ với các cơ quan nhà nước khác và với doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

*c) Bố cục:*

Dự thảo Nghị định gồm 4 Chương và 13 Điều.

- Chương I: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

- Chương II: Nhiệm vụ, quyền hạn đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Chương III: Giám sát và quản lý nhà nước đối với Ủy ban

- Chương IV: Điều khoản thi hành (quy định về đối tượng doanh nghiệp chuyển giao)

**2. Vị trí và chức năng**

Để giúp Chính phủ thực hiện chức năng chủ sở hữu vốn Nhà nước tại doanh nghiệp trong bối cảnh Luật Tổ chức Chính phủ không còn quy định các bộ, cơ quan ngang bộ có chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước, cần thành lập một cơ quan đại diện chủ sở hữu dưới hình thức cơ quan thuộc Chính phủ. Dự thảo quy định:

- Chính phủ thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Ủy ban là cơ quan thuộc Chính phủ.

- Ủy ban có chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo phân công của Chính phủ phù hợp với quy định tại Luật số 69/2014/QH13 và pháp luật có liên quan.

**3. Nhiệm vụ và quyền hạn chung của Ủy ban**

Ủy ban có 02 nhóm nhiệm vụ và quyền hạn:

***Một là***, với tư cách một cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban có các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP về cơ quan thuộc Chính phủ.

***Hai là***, với tư cách một cơ quan đại diện chủ sở hữu của Luật số 69/2014/QH13, Ủy ban có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Tham gia giúp Chính phủ thực hiện các quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước quy định tại Điều 40 Luật số 69/2014/QH13.

- Tham gia giúp Thủ tướng Chính phủ thực hiện các quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước quy định tại Điều 41 Luật số 69/2014/QH13.

- Trực tiếp thực hiện các quyền và trách nhiệm đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại Điều 42 và 43 Luật số 69/2014/QH13.

**4. Nhiệm vụ và quyền hạn đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu**

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật số 69/2014/QH13, Dự thảo quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của Ủy ban trên các mặt sau đây:

- Thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản doanh nghiệp.

- Điều lệ, vốn điều lệ.

- Chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp.

- Quản lý cán bộ, lao động, tiền lương của doanh nghiệp.

- Đầu tư, tài chính; giám sát và đánh giá doanh nghiệp và người quản lý doanh nghiệp.

**5. Nhiệm vụ, quyền hạn đặc thù của Ủy ban về quản lý tài chính, tài sản**

Có ý kiến cho rằng, Ủy ban là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện quản lý về tài sản sản, tài chính như các cơ quan thuộc Chính phủ khác và không có cơ chế đặc thù.

Theo quan điểm của cơ quan soạn thảo, Ủy ban là một tổ chức đặc biệt của Chính phủ, vừa là cơ quan thuộc Chính phủ, vừa là một cơ quan đại diện chủ sở hữu có nhiệm vụ quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.

Vì vậy, để Ủy ban thực hiện các nhiệm vụ đặc thù được giao, Dự thảo kiến nghị Bộ Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động tài chính của Ủy ban theo nguyên tắc sau đây:

- Ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban, bao gồm cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên.

- Nguồn chi ngân sách nhà nước được cân đối trong khoản thu ngân sách nhà nước từ cổ phần hoá, sắp xếp, thoái vốn nhà nước, cổ tức, lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

- Bên cạnh chế độ tiền lương theo quy định, cơ quan chuyên trách có phần thu nhập bổ sung gắn với hiệu quả quản lý vốn nhà nước và năng suất lao động của các doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

**6. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban**

**a)** Ủy ban làm việc theo chế độ thủ trưởng. Ủy ban có Chủ tịch và không quá 04 Phó Chủ tịch do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

**b)** Về cơ cấu tổ chức:

- Căn cứ pháp lý để xác định cơ cấu tổ chức là Nghị định số 10/2016/NĐ-CP về cơ quan thuộc Chính phủ. Trong đó, khoản 1 Điều 4 quy định cơ cấu tổ chức gồm: Ban, Văn phòng, các tổ chức sự nghiệp khác trực thuộc (nếu có). Tuy nhiên, khoản 5 Điều 4 quy định: "*Trong trường hợp đặc biệt, nếu tổ chức trực thuộc có tên gọi khác, Chính phủ sẽ xem xét, quyết định cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan thuộc Chính phủ*".

Trên thực tế, cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng và vai trò đặc thù như Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc một số cơ quan cấp tổng cục thuộc Bộ như Tổng cục Thuế, Tổng cục Thống kê cũng có cơ cấu tổ chức gồm các Vụ, Văn phòng và đơn vị sự nghiệp.

Vì vậy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đặc thù của Ủy ban và áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 10/2016/NĐ-CP về cơ quan thuộc Chính phủ nêu trên, dự thảo Nghị định quy định cơ cấu tổ chức của Ủy ban gồm các Vụ và Văn phòng.

- Các Vụ của Ủy ban bao gồm:

+ Các Vụ quản lý vốn tại doanh nghiệp được phân chia theo nhóm ngành kinh doanh chính của doanh nghiệp, gồm có: 1) Vụ Quản lý vốn tại doanh nghiệp nông nghiệp; 2) Vụ Quản lý vốn tại doanh nghiệp công nghiệp chế tạo; 3) Vụ Quản lý vốn tại doanh nghiệp năng lượng; 4) Vụ Quản lý vốn tại doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông, truyền thông; 5) Vụ Quản lý vốn tại doanh nghiệp xây dựng và hạ tầng.

+ Các Vụ tham mưu theo chức năng gồm: 1) Vụ Chiến lược và phát triển; 2) Vụ Quản trị tài chính và rủi ro; 3) Vụ Pháp chế, kiểm soát nội bộ; 4) Vụ Tổ chức, nhân sự và đào tạo.

- Văn phòng Ủy ban gồm: Phòng Hành chính, Phòng Tài chính, kế toán, Trung tâm thông tin quản lý.

**7. Giám sát hoạt động của Ủy ban**

- Nội dung giám sát bao gồm việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá Ủy ban trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chính phủ thống nhất tổ chức thực hiện việc giám sát, đánh giá hoạt động của Ủy ban.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ giám sát hoạt động của Ủy ban theo phân công của Chính phủ trong phạm vi ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

- Để có cơ sở cho giám sát, đánh giá, cần có hệ thống chỉ tiêu, nhiệm vụ giao cho Ủy ban. Ủy ban có trách nhiệm công bố thông tin, minh bạch hóa hoạt động thông qua chế độ báo cáo và thực hiện kiểm toán báo cáo hoạt động hằng năm.

**8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ**

**a)** Ủy ban chịu sự quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật:

- Chấp hành và tuân thủ các hoạt động quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ.

- Chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Thực hiện chiến lược đầu tư theo chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành đã được phê duyệt.

- Chấp hành các quy định về danh mục, phương thức quản lý tài chính, chính sách ưu đãi đối với sản phẩm, dịch vụ công ích trong từng thời kỳ.

- Chấp hành sự giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Có trách nhiệm lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc xây dựng các chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, dự án đầu tư lớn của doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

**b)** Về thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu của Ủy ban:

- Trường hợp Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định hoặc phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đề nghị của Ủy ban: Các bộ có liên quan tham gia ý kiến hoặc thẩm định theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp Ủy ban quyết định hoặc phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban: Các bộ có liên quan tham gia ý kiến hoặc thẩm định theo các nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật liên quan.

**9. Chuyển giao doanh nghiệp từ các bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

- Dự thảo quy định về doanh nghiệp thuộc diện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ các bộ, Ủy ban nhân dân.

- Về đầu mối quản lý doanh nghiệp sau chuyển giao:

+ Ủy ban là cơ quan đại diện chủ sở hữu của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và 20 công ty mẹ các tập đoàn, tổng công ty thuộc diện Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc có cổ phần chi phối lâu dài. Ước tính, giá trị vốn chủ sở hữu nhà nước tại 21 tập đoàn, tổng công ty này tương đương 50% tổng giá trị vốn chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước.

+ SCIC là cơ quan đại diện chủ sở hữu tại tất cả doanh nghiệp còn lại thuộc diện chuyển giao.

- Doanh nghiệp không thuộc diện chuyển giao là những doanh nghiệp hiện nay thuộc Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính quản lý (riêng SCIC sẽ chuyển về Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp), Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo quy định của pháp luật.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ**

[*Sau khi ghi nhận ý kiến khác nhau trong quá trình xây dựng Nghị định, cơ quan soạn thảo sẽ tổng hợp nội dung này để báo cáo Chính phủ*]

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ;  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng Chính phủ;  - Các bộ: Tư pháp, Tài chính,  Nội vụ, LĐTBXH;  - Lãnh đạo Bộ;  - Cục PTDN, Vụ PC;  - Lưu VT, QLKTTW. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Chí Dũng** |